

VÌ SAO LUẬT MỚI BAN HÀNH ĐÃ PHẢI SỬA, THẬM CHÍ CHƯA THI HÀNH CŨNG PHẢI SỬA?

✍ TS. Nguyễn Duy Tuân

● **TÓM TẮT:** Có một thực tế là, việc xây dựng pháp luật thường đã có định hướng ngay từ đầu nhiệm kỳ, công tác rà soát pháp luật cũng được thực hiện thường xuyên. Cả bộ máy cơ quan từ Chính phủ đến Quốc hội đều làm việc trách nhiệm, thậm chí hết sức vất vả. Thế nhưng, luật vừa mới thi hành đã phải sửa đổi, thậm chí có trường hợp chưa thi hành cũng phải sửa. Nhiều địa phương, nhiều chương trình không muốn áp dụng quy định của luật mà lại đòi hỏi phải có cơ chế chính sách đặc thù, khác luật... Vậy nguyên nhân của bất cập đó là từ đâu? Trách nhiệm của các cơ quan liên quan là thế nào? Giải pháp khắc phục ra sao?...

● **Từ khóa:** Xây dựng pháp luật, luật mới ban hành đã sửa, hạn chế trong xây dựng luật, giải pháp khắc phục...

● **ABSTRACT:** There is a reality that the law-making process often has a set orientation right from the beginning of each term, and the review of laws is also carried out regularly. The entire apparatus, from the Government to the National Assembly, works with a sense of responsibility, even with great effort. Yet, laws that have just come into effect need amendments, and in some cases, they even require revision before being enforced. Many localities and programs are reluctant to apply the provisions of the law, instead demanding special mechanisms and policies that differ from the law... So where do these shortcomings originate? What are the responsibilities of the relevant agencies? And what solutions can be proposed to overcome them?

● **Keywords:** Law-making, newly enacted laws amended, limitations in law-making, remedial solutions...

Ngày nhận bài: 25/7/2025 Ngày bình duyệt: 06/9/2025 Ngày duyệt đăng: 10/9/2025

Trong thời gian gần đây, tình trạng văn bản luật và quy định pháp luật mới ban hành đã nhanh chóng phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc thậm chí hủy bỏ, đang trở thành một vấn đề đáng quan tâm trong công tác xây dựng pháp luật ở nước ta. Nhiều quy định sau khi có

hiệu lực không lâu đã bộc lộ bất cập, thiếu tính khả thi, gây khó khăn cho việc áp dụng vào thực tế. Điều này không chỉ làm giảm hiệu lực của hệ thống pháp luật mà còn ảnh hưởng đến niềm tin của người dân và doanh nghiệp.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã khẳng định trong ngày khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV rằng: *“Trong 3 điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là thể chế, hạ tầng và nhân lực thì thể chế là điểm nghẽn của điểm nghẽn. Chất lượng xây dựng, hoàn thiện pháp luật chưa đáp ứng nhu cầu của thực tiễn, một số luật mới ban hành đã phải sửa đổi, các quy định chưa thực sự đồng bộ, còn chồng chéo, nhiều quy định còn khó khăn, cản trở việc thực thi, gây thất thoát, lãng phí các nguồn lực, chưa tạo môi trường thực sự thuận lợi để thu hút các nguồn lực của các nhà đầu tư trong và ngoài nước, khơi thông nguồn lực ở trong dân...”*.

Từ thực tế đó, thời gian qua Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo thành lập Ban chỉ đạo rà soát, tổng hợp từ các nguồn khác nhau và dự kiến trình Quốc hội thông qua một số luật và sửa đổi, bổ sung một số luật. Trong đó, *nhóm thứ nhất* là sửa đổi, bổ sung gồm luật Đầu tư, luật Đầu tư công, luật PPP, luật Doanh nghiệp, luật Quy hoạch và luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan để thực hiện luật Quy hoạch; nội dung này sẽ giao Bộ KH-ĐT là cơ quan chủ trì soạn thảo. *Nhóm thứ hai* là sửa đổi luật Ngân sách nhà nước, luật Quản lý thuế, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật Kế toán, luật Dự trữ quốc gia... Nội dung này sẽ giao Bộ Tài chính là cơ quan chủ trì.

NGUYÊN NHÂN CỦA VIỆC LUẬT MỚI BAN HÀNH, THẬM CHÍ CHƯA ĐƯỢC THỰC THI ĐÃ PHẢI SỬA ĐỔI

Nguyên nhân chủ yếu được cho là xuất phát từ quá trình soạn thảo luật còn thiếu sự tham vấn chuyên sâu với các đối tượng chịu tác động, đánh giá tác động chính sách chưa đầy đủ, và việc ban hành luật đôi khi còn chạy theo tiến độ hơn là chất lượng. Ngoài ra, một số quy định được viết chưa rõ ràng, dẫn đến cách hiểu khác nhau và dễ gây tranh cãi khi áp dụng. Bên cạnh đó, sự thiếu mạnh mẽ trong công tác thẩm tra, giám sát của Quốc hội và các cơ quan liên quan cũng là một yếu tố, cùng với áp lực

về thời gian và sự phức tạp của các vấn đề quản lý, khiến luật dễ bộc lộ bất cập khi đi vào cuộc sống.

1. *Thực tiễn thay đổi nhanh, nhu cầu pháp luật phát sinh mới:* Theo Phó Thủ tướng Lê Thành Long, trong các năm gần đây (đặc biệt từ 2022–2024), chính sách pháp luật được đề xuất nhằm ứng phó với tình hình biến động liên tục do dịch COVID19, dẫn đến việc nhiều dự án luật được bổ sung vào chương trình xây dựng pháp luật ngay sát kỳ họp Quốc hội. Tình trạng này khiến một số luật vừa ban hành đã nhanh chóng lộ ra bất cập cần chỉnh sửa. Thực tế khác so với quan niệm ban đầu là một trong những nguyên nhân khiến các dự án luật cần phải điều chỉnh. Ông cũng cho rằng, ngoài vấn đề nhân sự, yếu tố “tâm huyết, trách nhiệm, lòng đam mê nghề nghiệp” là điều cốt lõi cần được phát huy.

2. *Hạn chế trong công tác xây dựng pháp luật: năng lực và chất lượng chưa đồng đều:* Mặc dù chương trình xây dựng pháp luật đã được xác định từ đầu nhiệm kỳ và rà soát thường xuyên, nhưng một số địa phương và chương trình “không muốn áp dụng quy định của luật mà lại yêu cầu cơ chế, chính sách đặc thù” - làm mất đi tính thống nhất và ổn định của hệ thống pháp luật.

3. *Quy trình soạn thảo luật còn yếu: thiếu thẩm định, đánh giá tác động sâu rộng:* Việc soạn thảo luật hiện nay còn một số hạn chế trong quy trình: nhiều dự thảo luật chỉ lấy ý kiến nội bộ, ít có tham vấn tới đối tượng chịu tác động trực tiếp, như người dân hoặc doanh nghiệp. Từ đó, xuất hiện tình trạng triển khai luật không khả thi trong thực tiễn. Bên cạnh đó, một số hồ sơ quan trọng như báo cáo tổng kết thi hành luật, báo cáo đánh giá tác động... thậm chí chưa được ký hoặc đóng dấu đầy đủ - khiến chính sách đưa ra không phù hợp, không đảm bảo tính khả thi. Một số chuyên gia đề xuất cần phân tách rõ bộ phận xây dựng chính sách và bộ phận thực thi, đồng thời thiết lập cơ chế ràng buộc trách nhiệm nếu văn bản pháp luật đưa ra không hiệu quả.

4. *Thiếu sự tham gia rộng rãi và đánh giá từ bên ngoài:* Ngoài các nguyên nhân chính thức nói trên, một số ý kiến cho rằng hệ thống xây dựng pháp luật tại Việt Nam còn thiếu sự tham gia đa chiều, chưa khai thác tốt tiếng nói từ người dân, các chuyên gia độc lập hoặc tổ chức xã hội, trong khi đội ngũ làm luật không đủ mạnh...

5. *Sự thiếu mạnh mẽ trong công tác thẩm tra, giám sát* của Quốc hội và các cơ quan liên quan cũng là một yếu tố, cùng với áp lực về thời gian và sự phức tạp của các vấn đề quản lý, khiến luật dễ bộc lộ bất cập khi đi vào cuộc sống.

6. *Khi luật chưa được thực thi đã thấy bất cập, cần điều chỉnh:* Có trường hợp luật vừa ban hành đã bộc lộ thiếu sót trong phối hợp, phân cấp, hoặc xử lý hành vi mới phát sinh. Ví dụ, *dự thảo Luật tổ tụng hành chính* quy định: nếu người khởi kiện vắng mặt lần thứ hai khi đã được triệu tập hợp lệ thì bị coi như từ bỏ khởi kiện, giúp hạn chế tình trạng hoãn phiên tòa kéo dài. Hay trong *Luật Phòng cháy chữa cháy (sửa đổi)*, có đề xuất chuyển thẩm quyền xử lý công trình vi phạm từ Hội đồng nhân dân sang Ủy ban nhân dân cấp tỉnh vì tổ chức cũ không đủ năng lực pháp lý để xử lý nghiêm ngặt.

Trong đó có một số nguyên nhân cụ thể như:

* ***Chất lượng công tác soạn thảo và xây dựng pháp luật;*** cụ thể là:

+ *Thiếu sự chuẩn bị kỹ lưỡng:* Một số luật được soạn thảo chưa đủ thời gian, không phản ánh hết thực tiễn, dẫn đến việc ban hành các quy định còn sơ sài, chưa giải quyết triệt để các vấn đề.

+ *Thiếu chuyên môn và kinh nghiệm:* Năng lực của cán bộ soạn thảo và người tham gia xây dựng pháp luật còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác lập pháp trong bối cảnh mới.

+ *Thiếu tính đồng bộ, thống nhất:* Các luật mới ban hành có thể mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản pháp luật khác, gây khó khăn trong việc áp dụng.

* ***Công tác thẩm tra, giám sát chưa hiệu quả:***

+ *Ủy ban thẩm tra chưa phát huy hết vai trò:* Một số ủy ban thẩm tra luật còn yếu, chưa phát hiện và kiến nghị kịp thời những bất cập, sai sót trong dự thảo luật.

+ *Giám sát thực thi pháp luật còn hạn chế:* Việc theo dõi, đánh giá tác động của luật sau khi ban hành chưa chặt chẽ, dẫn đến việc phát hiện bất cập muộn màng.

* ***Yếu tố thực tiễn và sự thay đổi của xã hội:***

+ *Thực tiễn phức tạp và thay đổi nhanh:* Yêu cầu của thực tiễn quản lý ngày càng phức tạp, đòi hỏi các cơ chế chính sách đặc thù, khác với quy định chung của luật, dẫn đến việc luật mới ban hành gặp khó khăn khi áp dụng.

+ *Áp lực về thời gian:* Việc đẩy nhanh tiến độ ban hành luật đôi khi làm giảm thời gian nghiên cứu, thẩm định, ảnh hưởng đến chất lượng văn bản.

Bất cập trong việc sửa luật hiện nay

1. *Sửa luật theo kiểu vá vú*, thiếu đồng bộ: Việc sửa đổi, bổ sung nhiều khi chỉ mang tính chất đối phó, theo vụ việc nổi cộm mà chưa xét đến tính tổng thể. Điều đó dẫn đến tình trạng luật sửa chỗ này nhưng lại xung đột với quy định ở chỗ khác, gây khó khăn trong áp dụng.

2. *Thiếu đánh giá tác động kỹ lưỡng:* Một số luật được sửa trong thời gian ngắn, thiếu lấy ý kiến rộng rãi của đối tượng chịu tác động (người dân, doanh nghiệp, chuyên gia). Dẫn tới việc ban hành luật nhưng khó áp dụng, hoặc sau khi thực hiện lại phải tiếp tục sửa đổi.

3. *Lồng ghép lợi ích nhóm:* Một số quy định được sửa đổi có biểu hiện phục vụ lợi ích nhóm, làm méo mó thị trường, ảnh hưởng quyền lợi người dân.

4. *Quy trình lập pháp còn hình thức:* Dự thảo luật nhiều khi được đưa ra Quốc hội trong tình trạng gấp gáp, thiếu thời gian thảo luận, khiến chất lượng luật bị ảnh hưởng.

5. *Thiếu sự phối hợp giữa các cơ quan*: Các bộ, ngành khi xây dựng, sửa luật còn cục bộ, chưa phối hợp chặt chẽ, gây chồng chéo, trùng lặp hoặc mâu thuẫn giữa các luật.

GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

Để khắc phục tình trạng này, cần nâng cao chất lượng công tác lập pháp, tăng cường lấy ý kiến công khai, minh bạch và cải thiện năng lực chuyên môn của đội ngũ làm luật. Chỉ khi hệ thống pháp luật được xây dựng một cách cẩn trọng, hợp lý và sát thực tế thì mới đảm bảo được sự ổn định, công bằng và phát triển bền vững cho xã hội.

1. *Đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ khi sửa luật*: Khi sửa đổi luật cần rà soát kỹ hệ thống pháp luật liên quan để tránh xung đột, mâu thuẫn. Tăng cường sự tham gia của các chuyên gia pháp lý, nhà khoa học trong quá trình soạn thảo.

2. *Nâng cao chất lượng đánh giá tác động chính sách*: Phải có đánh giá đầy đủ về tác động kinh tế - xã hội, môi trường, chi phí tuân thủ, tác động đến người dân và doanh nghiệp.

3. *Minh bạch hóa quy trình sửa đổi luật*: Mọi dự thảo sửa luật cần công khai lấy ý kiến rộng rãi, tránh việc lồng ghép lợi ích nhóm. Tăng cường vai trò giám sát của Quốc hội, báo chí, và xã hội dân sự.

4. *Cải tiến quy trình lập pháp*: Giảm tình trạng “luật khung, luật ông”; quy định rõ ràng, dễ hiểu, dễ áp dụng. Phân bổ thời gian hợp lý trong kỳ họp Quốc hội để có đủ thời gian thảo luận, chỉnh sửa.

5. *Tăng cường sự phối hợp liên ngành*: Thiết lập cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan soạn thảo luật để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

Việc sửa đổi luật là yêu cầu tất yếu, nhưng nếu không làm đúng cách sẽ dẫn đến sự thiếu ổn định, thiếu minh bạch của hệ thống pháp luật. Cần một cách tiếp cận khoa học, dân chủ, toàn diện trong quá trình sửa luật, với trọng tâm là phục vụ lợi ích công, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước.

Trong đó cần triển khai ngay một số giải pháp cần thiết, gồm: Nâng cao năng lực và trách nhiệm của cơ quan soạn thảo luật; Tăng cường vai trò và tính độc lập của các cơ quan thẩm tra; Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá tác động của luật một cách chặt chẽ; Cân bằng giữa tính thống nhất, ổn định của hệ thống pháp luật với những yêu cầu đặc thù của từng địa phương và từng thời điểm.

Thực ra, vấn đề nhiều luật mới ban hành đã phải sửa là vấn đề không chỉ riêng ở Việt Nam mà nhiều nước phát triển nhanh cũng gặp phải. Tuy nhiên, ở nước ta việc đó thể hiện rõ hơn bởi quy trình còn thiếu tham vấn rộng, phân cấp và đánh giá chưa chặt chẽ, và sự vội vã cần thiết nhưng “không kịp” luôn là những nguyên nhân chính. Về tổng thể, giải pháp dài hạn là tăng cường minh bạch và thực tiễn trong quá trình lập pháp; giải pháp ngắn hạn là sửa từng luật cụ thể bằng cách rõ trách nhiệm, minh bạch thủ tục và khả thi với điều kiện thực tế./.